

TP. B, ngày 22 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Thị Mỹ Hằng
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Đặng Văn Kép

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 39/QĐ-TA ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với:

Đối với: Anh **Phan Quốc T**

Sinh năm 1988

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: không biết chữ;

Nguyên quán: Bạc Liêu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định

Tiền án: Không; Tiền sự: không

Con ông Phan Văn L và bà Huỳnh Kim H

Phan Quốc T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Vũ Viết Thạch – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu:* Bà Trần Thùy Nga – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 24/3/2018 Công an phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành tuần tra phát hiện có đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành mời đối tượng về tiến hành làm việc.

Tại biên bản mời người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/3/2018 đối tượng khai nhận tên Phan Phát T, sinh năm 1988 có nơi đăng ký hộ khẩu thường

trú tại ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang, bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy tại quán nhậu H, khóm B, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Sau đó Công an phường M, thành phố B đưa đối tượng đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu để xét nghiệm ma túy và có kết quả dương tính Methamphetamine – MET (chất kích thích tổng hợp).

Cùng ngày 24/3/2018, tại biên bản ghi lời khai Phan Phát T đối tượng khai: Họ tên Phan Phát T khai với công an là không đúng, vì khi bị công an phát hiện mời lên làm việc tôi sợ gia đình biết nên khai tên không đúng mà tên thật đầy đủ của tôi là Phan Quốc T, sinh năm 1988. Cũng tại biên bản ghi lời khai và bản tường trình cùng ngày 24/3/2018 đối tượng Phan Quốc T khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/3/2018, đối tượng có sử dụng ma túy cùng bạn tại quán nhậu H, khóm B, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, sử dụng loại ma túy đá, hình thức sử dụng hút bằng miệng và đã sử dụng khoảng 10 năm nay; hiện đang làm thuê, phụ tiếp quán nhậu H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang nhưng không nơi ở ổn định.

Tại biên bản đính chính hai tên là cùng một người ngày 19/6/2018 của công an xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang và ngày 20/6/2018 của công an phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, xác định người tự khai tên Phan Phát T và Phan Quốc T là cùng một người.

Tại báo cáo kết quả xác minh tình trạng cư trú ngày 13/4/2018 của công an xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang, xác nhận: Phan Quốc T không có ở địa phương; và tại báo cáo kết quả xác minh tình trạng cư trú ngày 19/4/2018 của công an phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, xác nhận: Phan Quốc T không đăng ký tạm trú, không thường xuyên sinh sống tại địa phương.

Công an phường M và Ủy ban nhân dân phường M, thành phố B đã hoàn chỉnh lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Quốc T, được phòng Tư pháp thành phố B xác nhận đúng trình tự thủ tục quy định và chuyển hồ sơ cho Phòng lao động - thương binh và xã hội thành phố B. Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành Tờ trình đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Quốc T gửi Tòa án nhân dân thành phố B kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp:

- Ông Vũ Viết Thạch đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố B trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tiền Phước Nhơn tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Người bị đề nghị Phan Quốc T vắng mặt tại phiên họp.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B xét thấy đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Quốc T và đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng đồng ý theo đề

ng nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Phan Quốc T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy do Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu lập ngày 24/3/2018 thể hiện **Phan Phát T** (qua xác minh làm rõ **Phan Phát T** có tên thật là **Phan Quốc T**) có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine - MEP (ma túy tổng hợp); căn cứ biên bản ghi lời khai và bản tường trình cùng ngày 24/3/2018 của **Phan Quốc T** thể hiện **Phan Quốc T** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/3/2018. Như vậy, tính đến thời điểm mở phiên họp thì còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do hiện nay **Phan Quốc T** không có nơi cư trú ổn định nên căn cứ vào thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ lao động – thương binh và xã hội, căn cứ tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và căn cứ tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 xác định **Phan Quốc T** thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Đối tượng **Phan Quốc T** là người không có nơi cư trú ổn định bị phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị án dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Quốc T** đã đầy đủ và đúng theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét thấy, **Phan Quốc T** là người trên 18 tuổi và biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Việc sử dụng trái phép chất ma túy đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Ngoài ra nghiện ma túy là một tệ nạn của xã hội, gây tác hại lớn đến sức khỏe, trí tuệ của những người nghiện, gây khó khăn cho Nhà nước trong việc phòng chống các tác hại của ma túy gây ra. Đồng thời còn dẫn đến những hệ lụy xấu cho xã hội. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Quốc T** là cần thiết cho gia đình và xã hội. Hiện nay đối tượng **Phan Quốc T** là người không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho **Phan Quốc T**, tạo điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Quốc T** là cần thiết. Tòa án nhân dân thành phố B căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố B.

Phan Quốc T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính cho T.

Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đề nghị đưa Phan Quốc T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở phù hợp nhận định trên nên được chấp nhận. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận theo đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố B là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với đối tượng Phan Quốc T, sinh năm 1988.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 tháng**, kể từ ngày Phan Quốc T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phan Quốc T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh Bạc Liêu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố B;
- UBND phường M, thành phố B;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

Thị Mỹ Hằng